

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày 12 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Đình Tâm. Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hội Cựu chiến binh huyện Thạch Thành

2. Ông Nguyễn Văn Quý. Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Thạch Thành.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên toà: Bà Tạ Thị Hằng.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST, ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Tiến Th, sinh ngày 15/6/1995, tại xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT: Khu 3, xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Khu 3, xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Trịnh Đình M và bà Trần Thị H; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 25/8/2017, bị Tòa án nhân dân Thành Phố Thanh Hóa xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 205/2017/HSST). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/6/2017 cho đến nay “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Ph - Luật sư công ty Luật hợp danh Hoàng Gia - Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa “có mặt”.

- Nguyên đơn dân sự: Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Người được đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự ủy quyền: Chị Ngô Thị Ch, sinh năm: 1973.

Chức vụ: Kế toán Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa “vắng mặt” nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Theo Giấy ủy quyền ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 22 giờ, ngày 16/11/2016, Trịnh Tiến Th một mình đi bộ đến Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Thạch Thành, thuộc khu 1, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành mục đích để trộm cắp tài sản. Thành trèo qua tường rào phía sau đột nhập vào Trung tâm bồi dưỡng chính trị, đi đến phòng Kế toán - Hành chính, quan sát thấy không có người trông coi, Th giật cửa, đi vào trong phòng thấy 01 chiếc máy tính xách tay đang cắm sạc, ở tư thế mở màn hình, 01 chuột máy tính để trên bàn làm việc. Th rút sạc máy tính, cuộn lại, gập màn hình máy tính rồi bỏ chiếc máy tính, sạc máy tính và chuột máy tính vào trong một cặp đựng máy tính đang để dưới gầm bàn, xách đi ra khỏi phòng và để tại chân cầu thang lối lên tầng hai của dãy nhà rồi đi xung quanh. Ngay lúc này, Th bị anh Phạm Văn T là con trai chị Trịnh Thị Ng bảo vệ Trung tâm chính trị phát hiện, giữ lại, báo cáo Công an thị trấn Kim Tân. Công an thị trấn Kim Tân đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Tiến Th về hành vi trộm cắp tài sản, thu giữ chiếc máy tính kèm sạc, chuột và chiếc cặp đựng máy tính nói trên. Quá trình điều tra xác định, những tài sản do Th trộm cắp nêu trên là tài sản của Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Thạch Thành giao cho chị Ngô Thị Ch, cán bộ phòng Kế toán - Hành quản lý, sử dụng.

Bị cáo Th khai nhận: Khoảng 22 giờ, ngày 16/11/2016, bị cáo đi bộ đến Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Thạch Thành để trộm cắp tài sản. Sau khi đột nhập vào bên trong Trung tâm, bị cáo đến một phòng ở tầng một giật cửa vào bên trong phòng trộm cắp một máy tính laptop cùng chuột và dây sạc máy tính bỏ vào cặp đựng máy tính rồi đem cất giấu tại chân cầu thang lối lên tầng hai của Trung Tâm, bị cáo đi lòng vòng trong Trung tâm tìm kiếm tài sản khác để trộm cắp thì bị bảo vệ phát hiện giữ lại và báo công an. Sau đó bị cáo bị công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ những tài sản trộm cắp nêu trên (BL 66, 67, 68, 69, 71, 72, 73, 74, 75 và tại phiên tòa).

Người được đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự ủy quyền trình bày: Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 16/11/2016, chị đang ở nhà thì nhận được điện thoại của chị Ng là bảo vệ của Trung Tâm gọi cho chị thông báo có người lạ đột nhập vào Trung tâm nên báo chị xuống kiểm tra phòng xem có bị mất gì không. Khi xuống Trung tâm, chị cùng chị Ng đi đến chân cầu thang lối lên tầng hai của dãy nhà dành cho cán bộ, nhân viên trong đó có phòng làm việc của chị thì phát hiện chiếc cặp màu đen dựng ở bậc thang sát tường. Chị nhận được đây là chiếc cặp của chị nên mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO G450 màu đen; 01 sạc máy tính nhãn hiệu LENOVO màu đen; 01 chuột máy tính nhãn hiệu COOLERPLUS X2 màu đen. Đây là những tài sản của Trung tâm trang bị và giao cho chị quản lý, sử dụng phục vụ công tác. Sau khi sự việc xảy ra, công an đã lập biên bản và thu giữ toàn bộ tài sản trên để phục vụ công tác điều tra. Ngày 28/11/2017, Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành đã trả lại số tài sản trên cho Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Thạch Thành nên chị không yêu cầu bị cáo

phải bồi thường gì thêm. Chị đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật (BL 86, 88, 89, 90).

Người làm chứng T trình bày: Khoảng 21 giờ, ngày 16/11/2016, anh đến Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Thạch Thành để trông coi, bảo vệ giúp mẹ anh, đến khoảng 22 giờ anh phát hiện có kẻ lạ đột nhập vào trung tâm, anh bắt giữ và gọi điện cho mẹ là bà Ng báo công an. Công an thị trấn Kim Tân đến, anh phối hợp cùng công an đưa nam thanh niên bị bắt giữ về trụ sở UBND thị trấn Kim Tân, sau đó anh được mẹ anh gọi thông báo tìm thấy chiếc cặp máy tính bên trong đựng chiếc máy tính laptop, sạc và chuột máy tính của chị Ch để tại chân cầu thang. Tại công an thị trấn Kim Tân, nam thanh niên đã khai nhận trộm cắp chiếc máy tính bỏ vào cặp mang ra chân cầu thang cất giấu (BL 93, 94, 95, 96).

Người làm chứng Ng trình bày: Tối 16/11/2016, chị có nhờ con trai chị là Phạm Văn Tùng trông coi, bảo vệ Trung tâm giúp chị. Khoảng 22 giờ 10 phút, chị nhận được điện thoại của T báo có người lạ đột nhập vào Trung tâm, chị đến Trung tâm thấy T đang giữ một nam thanh niên, chị gọi cho chị Ch là kế toán xuống kiểm tra phòng xem có bị mất gì không và bảo chị Ch gọi điện báo công an. Sau đó công an thị trấn đến cùng T đưa nam thanh niên về trụ sở UBND thị trấn Kim Tân. Lúc này, chị cùng chị Ch đi vòng quanh Trung tâm xem có mất tài sản gì không, đi đến chân cầu thang lối lên tầng hai của dãy nhà dành cho cán bộ, nhân viên trong đó có phòng làm việc của chị Ch thì phát hiện chiếc cặp màu đen dựng ở bậc thang sát tường. Mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 chiếc máy tính xách; 01 sạc máy tính; 01 chuột máy tính. Đây là những tài sản của Trung tâm giao cho chị Ch quản lý, sử dụng. Sau đó chị gọi điện báo cho T biết, công an thị trấn Kim Tân đến đã lập biên bản và thu giữ toàn bộ tài sản nêu trên (BL 97, 98 và tại phiên tòa).

Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27/HĐĐGTS-TT ngày 19/11/2016 và kết luận số 19/HĐĐGTS-TT ngày 23/5/2017, xác định tại thời điểm bị mất trộm, máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO G450 màu đen tại thời điểm mất trộm trị giá 2.500.000 đồng; sạc máy tính nhãn hiệu LENOVO trị giá 100.000 đồng; chuột máy tính, nhãn hiệu COOLERPLUS X2 giá trị 80.000 đồng; giá trị của chiếc cặp máy tính nhãn hiệu LENOVO trị giá 100.000 đồng. Tổng các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 2.780.000 đồng.

Quá trình điều tra, xét thấy đối tượng Trịnh Tiến Th có biểu hiện tâm thần, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đã ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với Thành. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 89/KLGĐ ngày 11/4/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, đối tượng Trịnh Tiến Th có bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên, đối tượng bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Trịnh Tiến Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người được đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự ủy quyền, lời khai của các nhân chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu.

Ngoài lần phạm tội trên, ngày 26/11/2016, Trịnh Tiến Th tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố Thanh Hoá.

Tại bản cáo trạng số 25/CTr-VKS-SH, ngày 02/8/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trịnh Tiến Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, n, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14, xử phạt Trịnh Tiến Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO G450 màu đen;
- 01 sạc máy tính nhãn hiệu LENOVO màu đen;
- 01 chuột máy tính nhãn hiệu COOLERPLUS X2 màu đen;
- 01 cáp đựng máy tính nhãn hiệu LENOVO màu đen.

Sau khi đã định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu tài sản, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, n, p khoản 1 Điều 46 BLHS mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, Viện kiểm sát đề nghị thiếu tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS, vì lý do tài sản mà bị cáo trộm cắp đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, nên người bào chữa đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS và áp dụng điều 47 BLHS để tuyên bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Ý kiến đối đáp của Viện kiểm sát: Đối với các tội về chiếm đoạt tài sản, việc xác định thiệt hại chính là giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Tài sản mà bị cáo đã trộm cắp trị giá 2.780.000đ, đã đủ cấu thành tội phạm, vì vậy Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS đối với bị cáo. Đối với đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS để xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, Viện kiểm sát cho rằng, mặc dù bị cáo đã có ba tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, n, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Tuy nhiên, trong thời gian chờ cơ quan tố tụng tiến hành xử lý, bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản ở địa bàn thành phố Thanh Hóa và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù, điều đó thể hiện bị cáo không chịu ăn năn, hối cải. Vì vậy, Viện kiểm sát không chấp nhận đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS của người bào chữa.

Trong lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Trịnh Tiến Th thực hiện. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe và đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì ham chơi bời và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền chi tiêu cho bản thân mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản, mặt khác sau khi phạm tội đang trong thời gian chờ xử lý thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản ở địa bàn khác, điều này chứng tỏ bị cáo không chịu ăn năn, hối cải. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 2.780.000 đồng, nên có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xâm phạm tài sản của Nhà nước được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không quy định xâm phạm tài sản của Nhà nước là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nghĩ cần áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, không buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự về hành vi xâm phạm tài sản của Nhà nước. Bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; thành khẩn khai báo. Đây là ba tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo quy định tại các điểm h, n, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo phạm tội do cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có nhân thân xấu, vì vậy, cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 46 và Điều 47 BLHS. HĐXX thấy rằng: Mặc dù tài sản mà bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Thạch Thành, nhưng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 2.780.000đ, đã đủ cấu thành tội phạm, vì vậy không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS. Đối với đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, HĐXX thấy rằng, mặc dù bị cáo đã có ba tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, n, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Tuy nhiên, trong thời gian chờ cơ quan tố tụng tiến hành xử lý, bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản ở địa bàn thành phố Thanh Hóa và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù, điều đó thể hiện bị cáo không chịu ăn năn, hối cải. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO G450 màu đen; 01 sạc máy tính nhãn hiệu LENOVO màu đen; 01 chuột máy tính nhãn hiệu COOLERPLUS X2 màu đen; 01 cặp đựng máy tính nhãn hiệu LENOVO màu đen. Sau khi định giá tài sản trộm cắp, đã giao trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu, nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Tiến Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, n, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14,

Xử phạt Trịnh Tiến Th 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt, tính từ ngày đi thi hành án.

Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS năm 2003; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Trịnh Tiến Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa; vắng mặt nguyên đơn dân sự. Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an Thạch Thành;
- VKSND Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Anh Đức

